TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 124/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 17 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2026/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc: *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Quang Mỹ N, sinh năm 2003; Địa chỉ: khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Thạch K, sinh năm 2001; Địa chỉ: tổ I, khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Quang Mỹ N và anh Thạch K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Thạch Thiên N1, sinh ngày 03/02/2020. Chị N và anh K thống nhất giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng và anh K không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Thạch K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình hoà giải thành là 150.000 đồng (trong đó nộp thay anh K 75.000 đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006540 ngày 09/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn trả cho chị N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Phòng THA DS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Thiết